

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CHĂN NUÔI, THÚ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số: 278/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)



QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC) CẤP TỈNH (26 Quy trình)

I. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI (13 Quy trình)

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (mã TTHC 1.011031)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	13,5 ngày làm việc	14,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			20 ngày làm việc	21 ngày làm việc

2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (mã TTHC 1.011032)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi (01 giờ)	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi (01 giờ)		
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường (01 giờ)	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường (01 giờ)		
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			03 ngày làm việc	04 ngày làm việc

3. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn (mã TTHC 1.008128)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	18 ngày làm việc	21 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi (2 giờ)	0,75 ngày làm việc	0,75 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi (04 giờ)		
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc

Bước 6	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ kết quả đến TTPVHCC - Gửi 01 bản sao chụp Giấy chứng nhận đã cấp cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC về Cục Chăn nuôi và Thú y	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			20 ngày làm việc	23 ngày làm việc

4. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn (mã TTHC 1.008129)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	1,5 ngày làm việc	4 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ kết quả đến TTPVHCC - Gửi 01 bản sao chụp Giấy chứng nhận đã cấp cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC về Cục Chăn nuôi và Thú y	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			03 ngày làm việc	06 ngày làm việc

5. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn (trừ trường hợp cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (mã TTHC 1.008126)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện			
			Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung		Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng	Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	16 ngày làm việc	19 ngày làm việc	08 ngày làm việc	11 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi (04 giờ)	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ kết quả đến TTPVHCC - Gửi 01 bản sao chụp Giấy chứng nhận đã cấp cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC về Cục Chăn nuôi và Thú y	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			18 ngày làm việc	21 ngày làm việc	10 ngày làm việc	13 ngày làm việc

6. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn (trừ trường hợp cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (mã TTHC 1.008127)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	1,5 ngày làm việc	04 ngày làm việc

Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ kết quả đến TTPVHCC - Gửi 01 bản sao chụp Giấy chứng nhận đã cấp cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC về Cục Chăn nuôi và Thú y	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			03 ngày làm việc	06 ngày làm việc

7. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (mã TTHC 1.008122)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	5,5 ngày làm việc	6,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày làm việc	03 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	11 ngày làm việc

8. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu (mã TTHC 1.008124)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện			
			<p>- Đối với hàng hoá nhập khẩu, tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định biện pháp công bố hợp quy theo kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân</p> <p>- Đối với hàng hoá nhập khẩu, tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định biện pháp công bố hợp quy theo kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định đã đăng ký hoặc được thừa nhận theo quy định của pháp luật</p>	<p>Đối với hàng hoá nhập khẩu, tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định biện pháp công bố hợp quy theo kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định được chỉ định theo quy định của pháp luật</p>		
			<p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ và phù hợp</p>	<p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không đáp ứng yêu cầu về nhãn</p>	<p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng hàng hoá nhập khẩu có chứng chỉ chất lượng không phù hợp với hồ sơ của lô hàng nhập khẩu hoặc chứng chỉ chất lượng không phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng</p>	<p>Trường hợp hồ sơ không đầy đủ</p>

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyên ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyên vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,25 ngày làm việc	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,25 ngày làm việc	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	2,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	15 ngày làm việc

Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,25 ngày làm việc	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,125 ngày làm việc (01 giờ)	0,125 ngày làm việc (01 giờ)	0,25 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc (01 giờ)	0,125 ngày làm việc (01 giờ)
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,125 ngày làm việc (01 giờ)	0,125 ngày làm việc (01 giờ)	0,25 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc (01 giờ)	0,125 ngày làm việc (01 giờ)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,25 ngày làm việc	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)	0,0625 ngày làm việc (1/2 giờ)
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	01 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	0,5 ngày làm việc (04 giờ)
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian	Không tính thời gian	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	05 ngày làm việc	01 ngày làm việc	16 ngày làm việc

9. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu (mã TTHC 1.008125)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	4,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			08 ngày làm việc

10. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước (mã TTHC 3.000127)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyên ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	09 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi (02 giờ)	0,75 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi (04 giờ)	
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường (04 giờ)	0,75 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường (02 giờ)	
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyên kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc
Bước 7	Công bố thông tin sản phẩm trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			16 ngày làm việc

11. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu (mã TTHC 3.000128)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	09 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi (02 giờ)	0,75 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi (04 giờ)	
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường (04 giờ)	0,75 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường (02 giờ)	
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc
Bước 7	Công bố thông tin sản phẩm trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			16 ngày làm việc

12. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung (mã TTHC 3.000129)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
-------------------------	----------------------------------	------------------------------	----------------------------

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyên ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	03 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi (02 giờ)	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi (02 giờ)	
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường (02 giờ)	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường (02 giờ)	
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc
Bước 7	Công bố thông tin sản phẩm trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			06 ngày làm việc

13. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung (mã TTHC 3.00013)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	---------------------------	-----------------------	---------------------

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	06 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi (02 giờ)	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi (02 giờ)	
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường (02 giờ)	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường (02 giờ)	
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	3,5 ngày làm việc
Bước 7	Công bố thông tin sản phẩm trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC			11 ngày làm việc

II. LĨNH VỰC THÚ Y (13 Quy trình)

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y (Mã TTHC 1.004756)

	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
--	--------------------	-----------------------	---------------------

Thứ tự công việc			Trường hợp cấp mới	Trường hợp gia hạn
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	2,5 ngày làm việc	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
	Xem xét phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc	03 ngày làm việc

2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (Mã TTHC 1.004734)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y Chi cục Chăn nuôi	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc

3. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (Mã TTHC 1.005319)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc

4. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (Mã TTHC 1.002409)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	3,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	2,5 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc

5. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký (Mã TTHC 1.002373)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

6. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin); Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (Mã TTHC 1.002549)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

	có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.			
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y Chi cục Chăn nuôi	3,5 ngày làm việc	3,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Xem xét, duyệt hồ sơ trình chủ tịch UBND tỉnh quyết định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 8	-Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo văn phòng duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thủ tục hành chính. - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	2,5 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	08 ngày làm việc

7. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký (Mã TTHC 1.002432)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y Chi cục Chăn nuôi	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 8	- Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc

Bước 9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

8. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (Mã TTHC 2.001064)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	Lãnh đạo Chi cục xem xét phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc

9. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (Mã TTHC 1.013809)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất cùng trên dây chuyền sản xuất thuốc thú y đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

	cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.			
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	3,5 ngày làm việc	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 8	-Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo văn phòng duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	2,5 ngày làm việc	1,5 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	05 ngày làm việc

10. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (Mã TTHC 1.013813)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	6.25 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 8	-Thẩm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo văn phòng duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian

Tổng thời gian giải quyết TTHC	08 ngày làm việc
---------------------------------------	-------------------------

11. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (Mã TTHC 1.013811)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	2,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc

Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 8	-Thăm tra hồ sơ; Trình lãnh đạo văn phòng duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

12. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y; Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (Mã TTHC 1.001686)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

	giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.			
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	6 ngày làm việc	6 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Ngay sau khi nhận được kết quả	Ngay sau khi nhận được kết quả
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	08 ngày làm việc

13. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (Mã TTHC 1.004839)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc

	bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	3 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo chi cục xem xét phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Ngay sau khi nhận được kết quả
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc